TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH LỘC** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 55 /2020/QĐST - HNGĐ	*Vĩnh Lộc, ngày 11 tháng 8 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 86/2020/TLST - HNGĐ, ngày 17 tháng 7 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Tr - Sinh năm 1997

Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú hiện nay: Thôn 8, xã H, huyện V, Thanh Hoá.

Bị đơn: Anh Nguyễn Minh Ph - Sinh năm 1996

Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú hiện nay: Thôn 8, xã H, huyện V, Thanh Hóa

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 57; 58; 68; 69; 70; 71; 72; 81; 82; 83; 84; 110;116; 117 và Điều 119 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3,4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6, khoản 3 Điều 12; khoản 3 Điều 13, khoản 5 Điều 19; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm a,b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản nghi nhận sự tự nguyện và hoà giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2020 là tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Tr và bị đơn anh Nguyễn Minh Ph.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị Tr và anh Nguyễn Minh Ph đều có ý kiến chung và cùng thống nhất: Vợ chồng thống nhất thỏa thuận thuận tình ly hôn để giải thoát cho nhau.

**Về con cái:* Chị Nguyễn Thị Tr và anh Nguyễn Minh Ph đều có ý kiến chung và cùng thống nhất: Vợ chồng có 01 con chung tên là: Nguyễn Minh H, Giới tính: Nữ -

Sinh ngày: 10/12/2018. Hiện nay cháu phát triển bình thường về thể lực và trí lực, không ốm đau bệnh tật gì.

Chị Nguyễn Thị Tr và anh Nguyễn Minh Ph đều thống nhất thỏa thuận giao cháu Nguyễn Minh H - Sinh ngày: 10/12/2018 (Giới tính:Nữ) cho chị Nguyễn Thị Tr (Mẹ đẻ cháu) trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng đến khi cháu thành niên (đủ 18 tuổi) và anh Nguyễn Minh Ph có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng là 1.500.000 đồng/01 tháng. Thời điểm cấp dưỡng kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2020. Hàng tháng anh Nguyễn Minh Ph phải nộp tiền cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Minh H trực tiếp cho chị Nguyễn Thị Tr - Sinh năm 1997. Theo địa chỉ: Thôn 8, xã Vĩnh Hưng, huyện Vĩnh Lộc, Thanh Hoá.

Hoặc qua Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Chị Nguyễn Thị Tr có quyền làm đơn xin thay đổi tiền cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật khi chị có yêu cầu.

Anh Nguyễn Minh Ph có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được phép ngăn cản anh thực hiện quyền này và anh có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản, công nợ và các nghĩa vụ khác: Chị Nguyễn Thị Tr và anh Nguyễn Minh Ph thống nhất: Vợ chồng không có công nợ chung, về tài sản chung vợ chồng tự thỏa thuận phân chia nên không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Tr và anh Nguyễn Minh Ph thống nhất thỏa thận: Chị Nguyễn Thị Tr chịu toàn bộ tiền án phí HNGĐ sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng hiện tại chị Tr đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, theo biên lai thu tiền số AA/2018/000471 ngày 17 tháng 7 năm 2020. Vì vậy, chị Nguyễn Thị Tr được nhận lại 150.000 đồng tiền đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Anh Nguyễn Minh Ph phải chịu 150.000 đồng tiền án phí DSST không có giá ngạch vì là người phải cấp dưỡng tiền nuôi con theo quy định.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự và điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- Chị cục THA DS huyện Vĩnh Lộc;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- UBND xã C, huyện T;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đặng Xuân Sơn